TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP.HCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

MẪU IN D2101

Danh Sách Thi Lại

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Lớp: TC04KETD (Kế toán Thủ Đức)
Môn Học **Môn cơ sở (908377-02)**
CBGD

STT	Mã SV xxx	Họ Và Tên		Ng/Sinh	Số Tờ	Đ.Số	Điểm Chữ	Chữ Ký	Ghi Chú
1	04223003	VĂN THANH	BÌNH	16/06/75					
2	04223006	NGUYỄN THẾ	CHÂU	06/06/83					
3	04223007	PHẠM THỊ QUẾ	CHI	12/10/80					
4	04223011	NGUYỄN THỊ	DỊU	20/10/84					
5	04223019	VŨ THỊ	HÀ	01/06/77					
6	04223021	TRẦN THỊ NGỌC	HẠNH	31/10/82					
7	04223020	NGUYỄN THỊ THU	HẢO	01/11/83					
8	04223023	NGUYỄN THỊ	HẰNG	10/06/82					
9	03223019	PHẠM THỊ	HẰNG	05/04/84					
10	04223024	TẠ THỊ CẨM	HẰNG	24/09/82					
11	04223025	VÕ THỊ NGUYỆT	HẰNG	16/04/84					
12	04223030	NGUYỄN HỮU	HOẠCH	06/10/80					
13	03223026	MẠC THỊ	HOÀN	08/03/82					
14	04223031	NGUYỄN THỊ VIỆT	HỒNG	09/11/82					
15	04223033	ĐÀO THỊ	HUẾ	03/02/82					
16	03223030	PHẠM THỊ HỒNG	HUỆ	21/07/73					
17	04223034	NGÔ QUỐC	HUY	17/10/80					
18	04223043	HOÀNG THỊ THÚY	LAN	02/07/85					
19	04223044	TRẦN THỊ HOÀNG	LAN	16/07/84					
20	04223049	NGUYỄN THỊ NGỌC	LIÊN	27/07/73					
21	04223050	TRẦN THÙY	LIÊN	06/03/82					
22	04223052	HOÀNG THỊ	LĨNH	07/10/80					
23	04223056	NGUYỄN TRẦN BẢO	LỘC	28/08/79					
24	04223057	TRẦN THỊ	LƯ	20/10/81					
25	03223034	BÙI THỊ	MẾN	12/04/84					
26	04223063	NGUYỄN LỆ	NAM	19/04/80					
27	04223066	VÕ THỊ HỒNG	NGA	16/01/79					
28	04223067	NGUYỄN KIM	NGỌC	02/08/84					
29	04223074	TRỊNH THỊ CẨM	NHUNG	18/01/83					
30	04223070	NGUYỄN THỤY QUỲNH	NHƯ	01/02/83					
31	04223082	PHẠM THỊ	SEN	20/04/81					
32	04223084	TÔ ĐỨC	THANH	04/10/80					
33	04223086	LƯU THỊ THANH	THẢO	26/12/83					
34	04223089	NGUYỄN THỊ HỒNG	THẮM	20/05/84					
35	04223091	LÊ THỊ	THÊM	06/08/67					
36	04223093	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	THOA	04/10/83					
37	04223098	NGUYỄN QUỐC	THỚI	21/01/83					
38	04223095	NGUYỄN THỊ	THƠM	02/09/84					

Danh Sách Thi Lại

Lớp: TC04KETD (Kế toán Thủ Đức)
Môn Học **Môn cơ sở (908377-02)**
CBGD

STT	Mã SV xxx	Họ Và Tên		Ng/Sinh	Số Tờ	Đ.Số	Điểm Chữ	Chữ Ký	Ghi Chú
39	04223101	ĐOÀN THỊ THU	THỦY	07/07/77					
40	04223102	HỨA THỊ THANH	THỦY	15/12/80					
41	03225031	NGUYỄN THỊ	THỦY	03/03/83					
42	04223103	TRẦN THỊ BÍCH	THỦY	17/03/71					
43	04223100	LÂM ANH	THƯ	08/11/80					
44	03223047	NGUYỄN THỊ	THƯ	20/02/83					
45	04223111	NGUYỄN THỊ BÍCH	TUYỀN	23/09/80					
46	03223060	PHẠM NGỌC	TUYỀN	02/01/79					
47	04223115	VŨ THỊ ÁNH	TUYẾT	06/06/85					
48	04223117	LÊ THỊ	UT	09/03/83					
49	04223118	PHẠM THANH	VÂN	28/06/79					
50	04223122	LÊ THỊ HỒNG	VIỆT	27/05/81					
51	04223121	VÕ VĂN	VINH	22/08/80					
52	04223123	NGÔ THỊ THANH	VƯỢT	01/06/85					
53	04223125	PHẠM THANH	XUÂN	18/08/79					

Cán bộ coi thi gạch tên sinh viên vắng thi và ghi " Vắng " vào cột ghi chú
Tổng số sinh viên dự thi: _____ Số bài: _____ Số tờ: _____
Số sinh viên đạt:_____ Không đạt:_____
In Ngày 09/09/09

Ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____ Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____Cán Bộ Chấm Thi 1 _____Cán Bộ Chấm Thi 2 _____

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP.HCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

MẪU IN D2101

Danh Sách Thi Lại

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Lớp: TC04KETD (Kế toán Thủ Đức)
Môn Học **Môn chuyên ngành (908378-02)**
CBGD

STT	Mã SV xxx	Họ Và Tên		Ng/Sinh	Số Tờ	Đ.Số	Điểm Chữ	Chữ Ký	Ghi Chú
1	04223003	VĂN THANH	BÌNH	16/06/75					
2	04223019	VŨ THỊ	HÀ	01/06/77					
3	04223020	NGUYỄN THỊ THU	HẢO	01/11/83					
4	04223023	NGUYỄN THỊ	HẰNG	10/06/82					
5	03223019	PHẠM THỊ	HẰNG	05/04/84					
6	04223025	VÕ THỊ NGUYỆT	HẰNG	16/04/84					
7	04223030	NGUYỄN HỮU	HOẠCH	06/10/80					
8	03223026	MẠC THỊ	HOÀN	08/03/82					
9	04223033	ĐÀO THỊ	HUẾ	03/02/82					
10	04223044	TRẦN THỊ HOÀNG	LAN	16/07/84					
11	04223049	NGUYỄN THỊ NGỌC	LIÊN	27/07/73					
12	04223050	TRẦN THÙY	LIÊN	06/03/82					
13	04223056	NGUYỄN TRẦN BẢO	LỘC	28/08/79					
14	04223057	TRẦN THỊ	LƯ	20/10/81					
15	03223034	BÙI THỊ	MẾN	12/04/84					
16	04223063	NGUYỄN LỆ	NAM	19/04/80					
17	04223067	NGUYỄN KIM	NGỌC	02/08/84					
18	04223074	TRỊNH THỊ CẨM	NHUNG	18/01/83					
19	04223082	PHẠM THỊ	SEN	20/04/81					
20	04223084	TÔ ĐỨC	THANH	04/10/80					
21	04223086	LƯU THỊ THANH	THẢO	26/12/83					
22	04223089	NGUYỄN THỊ HỒNG	THẮM	20/05/84					
23	04223091	LÊ THỊ	THÊM	06/08/67					
24	04223093	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	THOA	04/10/83					
25	04223098	NGUYỄN QUỐC	THỚI	21/01/83					
26	04223095	NGUYỄN THỊ	THƠM	02/09/84					
27	04223101	ĐOÀN THỊ THU	THỦY	07/07/77					
28	04223102	HỨA THỊ THANH	THỦY	15/12/80					
29	03225031	NGUYỄN THỊ	THỦY	03/03/83					
30	04223103	TRẦN THỊ BÍCH	THỦY	17/03/71					
31	04223100	LÂM ANH	THƯ	08/11/80					
32	03223047	NGUYỄN THỊ	THƯ	20/02/83					
33	04223104	TRẦN NGỌC	THY	02/12/80					
34	03223060	PHẠM NGỌC	TUYỀN	02/01/79					
35	04223115	VŨ THỊ ÁNH	TUYẾT	06/06/85					
36	04223117	LÊ THỊ	UT	09/03/83					
37	04223118	PHẠM THANH	VÂN	28/06/79					
38	04223122	LÊ THỊ HỒNG	VIỆT	27/05/81					

Danh Sách Thi Lại

Lớp: TC04KETD (Kế toán Thủ Đức)
Môn Học **Môn chuyên ngành (908378-02)**
CBGD

STT	Mã SV xxx	Họ Và Tên		Ng/Sinh	Số Tờ	Đ.Số	Điểm Chữ	Chữ Ký	Ghi Chú
39	04223123	NGÔ THỊ THANH	VƯỢT	01/06/85					
40	04223125	PHẠM THANH	XUÂN	18/08/79					

Cán bộ coi thi gạch tên sinh viên vắng thi và ghi " Vắng " vào cột ghi chú
Tổng số sinh viên dự thi: _____ Số bài: _____ Số tờ: _____
Số sinh viên đạt:_____ Không đạt:_____
In Ngày 09/09/09 Ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____ Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____Cán Bộ Chấm Thi 1 _____Cán Bộ Chấm Thi 2 _____

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP.HCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

MẪU IN D2101

Danh Sách Thi Lại

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Lớp: TC04KEDX (Kế toán - GDTXBD)
Môn Học **Môn cơ sở (908377-01)**
CBGD

STT	Mã SV xxx	Họ Và Tên		Ng/Sinh	Số Tờ	Đ.Số	Điểm Chữ	Chữ Ký	Ghi Chú
1	04223301	PHẠM NGUYỄN LAN	ANH	10/04/86					
2	04223311	LÊ NGỌC	DUNG	15/06/77					
3	04223319	ĐỖ PHÚC	HẬU	10/12/77					
4	04223320	LÝ THANH	HIỀN	06/04/84					
5	04223329	HUỲNH THỊ THU	HƯƠNG	04/03/84					
6	04223333	VŨ THỊ VÂN	KHÁNH	29/08/86					
7	04223335	NGUYỄN TUẤN	KIỆT	03/12/86					
8	04223342	NGUYỄN THỊ MỸ	LINH	23/12/85					
9	04223353	NGUYỄN NGỌC THÙY	NHUNG	21/05/81					
10	04223374	HUỲNH THÙY	TRÂM	01/11/85					
11	04223378	NGUYỄN THỊ TUYẾT	TRINH	05/01/85					
12	04223382	ĐỖ BẢO	UYÊN	19/10/86					

Cán bộ coi thi gạch tên sinh viên vắng thi và ghi " Vắng " vào cột ghi chú
Tổng số sinh viên dự thi: _____ Số bài: _____ Số tờ: _____
Số sinh viên đạt:_____ Không đạt:_____
In Ngày 09/09/09

Ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____ Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____Cán Bộ Chấm Thi 1 _____Cán Bộ Chấm Thi 2 _____

In Ngày 09/09/09

TP.HCM, Ngày 09 tháng 09 năm 2009

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP.HCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

MẪU IN D2101

Danh Sách Thi Lại

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Lớp: TC04KEDX (Kế toán - GDTXBD)
Môn Học **Môn chuyên ngành (908378-01)**
CBGD

STT	Mã SV xxx	Họ Và Tên		Ng/Sinh	Số Tờ	Đ.Số	Điểm Chữ	Chữ Ký	Ghi Chú
1	04223301	PHẠM NGUYỄN LAN	ANH	10/04/86					
2	04223316	TRẦN THỊ TUYẾT	HÀ	24/05/85					
3	04223319	ĐỖ PHÚC	HẬU	10/12/77					
4	04223320	LÝ THANH	HIỀN	06/04/84					
5	04223329	HUỲNH THỊ THU	HƯƠNG	04/03/84					
6	04223331	TỐNG THANH	HƯƠNG	24/08/86					
7	04223333	VŨ THỊ VÂN	KHÁNH	29/08/86					
8	04223335	NGUYỄN TUẤN	KIỆT	03/12/86					
9	04223342	NGUYỄN THỊ MỸ	LINH	23/12/85					
10	04223353	NGUYỄN NGỌC THÙY	NHUNG	21/05/81					
11	04223378	NGUYỄN THỊ TUYẾT	TRINH	05/01/85					
12	04223382	ĐỖ BẢO	UYÊN	19/10/86					

Cán bộ coi thi gạch tên sinh viên vắng thi và ghi " Vắng " vào cột ghi chú
Tổng số sinh viên dự thi: _____ Số bài: _____ Số tờ: _____
Số sinh viên đạt:_____ Không đạt:_____
In Ngày 09/09/09

Ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____ Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____Cán Bộ Chấm Thi 1 _____Cán Bộ Chấm Thi 2 _____

In Ngày 09/09/09

TP.HCM, Ngày 09 tháng 09 năm 2009

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP.HCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

MẪU IN D2101

Danh Sách Thi Lại

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Lớp: TC04QTTD (Quản trị kinh doanh TĐ)
Môn Học **Môn cơ sở (908477-02)**
CBGD

STT	Mã SV xxx	Họ Và Tên		Ng/Sinh	Số Tờ	Đ.Số	Điểm Chữ	Chữ Ký	Ghi Chú
1	04222001	NGUYỄN VĂN	ANH	21/06/74					
2	04222006	TRẦN THANH	BÌNH	26/03/73					
3	04222080	ĐÀO VĂN	THƯỞNG	21/05/83					

Cán bộ coi thi gạch tên sinh viên vắng thi và ghi " Vắng " vào cột ghi chú
Tổng số sinh viên dự thi: _____ Số bài: _____ Số tờ: _____
Số sinh viên đạt:_____ Không đạt:_____
In Ngày 09/09/09

Ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____ Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____Cán Bộ Chấm Thi 1 _____Cán Bộ Chấm Thi 2 _____

In Ngày 09/09/09

TP.HCM, Ngày 09 tháng 09 năm 2009

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP.HCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

MẪU IN D2101

Danh Sách Thi Lại

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Lớp: TC04QTTD (Quản trị kinh doanh TĐ)
Môn Học **Môn chuyên ngành (908478-02)**
CBGD

STT	Mã SV xxx	Họ Và Tên		Ng/Sinh	Số Tờ	Đ.Số	Điểm Chữ	Chữ Ký	Ghi Chú
1	04222001	NGUYỄN VĂN	ANH	21/06/74					
2	04222006	TRẦN THANH	BÌNH	26/03/73					
3	04222074	TRẦN THỊ	THƠM	20/06/83					
4	04222080	ĐÀO VĂN	THƯỞNG	21/05/83					

Cán bộ coi thi gạch tên sinh viên vắng thi và ghi " Vắng " vào cột ghi chú
Tổng số sinh viên dự thi: _____ Số bài: _____ Số tờ: _____
Số sinh viên đạt:_____ Không đạt:_____
In Ngày 09/09/09

Ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____ Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____Cán Bộ Chấm Thi 1 _____Cán Bộ Chấm Thi 2 _____

In Ngày 09/09/09

TP.HCM, Ngày 09 tháng 09 năm 2009

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP.HCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

MẪU IN D2101

Danh Sách Thi Lại

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Lớp: TC04KE (Kế toán)
Môn Học **Thi TN môn cơ sở KE (908910-01)**
CBGD

STT	Mã SV xxx	Họ Và Tên		Ng/Sinh	Số Tờ	Đ.Số	Điểm Chữ	Chữ Ký	Ghi Chú
1	04223244	ĐINH KIM	SANG	13/07/82					
2	04224192	NGUYỄN NGỌC	THẢO	12/11/81					

Cán bộ coi thi gạch tên sinh viên vắng thi và ghi " Vắng " vào cột ghi chú
Tổng số sinh viên dự thi: _____ Số bài: _____ Số tờ: _____
Số sinh viên đạt:_____ Không đạt:_____
In Ngày 09/09/09

Ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____ Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____Cán Bộ Chấm Thi 1 _____Cán Bộ Chấm Thi 2 _____

In Ngày 09/09/09

TP.HCM, Ngày 09 tháng 09 năm 2009